**MẪU 2**

 **ĐƠN THUỐC ÁP DỤNG CHO KÊ ĐƠN THUỐC THÚ Y**

**TẠI CƠ SỞ SẢN XUẤT THỨC ĂN CHĂN NUÔI ĐỂ PHÒNG BỆNH CHO ĐỘNG VẬT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 11 năm 2020*

*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

|  |  |
| --- | --- |
|  Tên, địa chỉ, điện thoại của cơ sở khám, chữa bệnh (nếu có): *Họ và tên người kê đơn:* *Mã số chứng chỉ hành nghề của người kê đơn:* *Địa chỉ của người kê đơn:* *Điện thoại của người kê đơn:* **ĐƠN THUỐC** Thuốc phòng bệnh (1):…………………………………......... .................................................................................................. Mục đích sử dụng (2):……………………...............……....... Loài động vật (3):……… Giống (nếu cần):…………………. Lứa tuổi (4):…………………………….…………………..... Tên thức ăn chăn nuôi:..................... Khối lượng (5):.............. *Lời dặn (6):………………………………………………………..**…………………………………………………………………………* Áp dụng tại cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi (7): ………….. ………………………………………………………………..*Ngày….. tháng…. năm 20…..*Người kê đơn/BSTY khám bệnh*(Ký, ghi rõ họ tên)* | **HƯỚNG DẪN CÁCH GHI CÁC MỤC** **TRONG ĐƠN THUỐC**Đơn thuốc thú y được thể hiện trên giấy trắng, chữ viết rõ ràng; trường hợp kê đơn có ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng phông chữ Time New Roman cỡ 14, màu đen.1. Thuốc phòng bệnh: ghi đủ thông tin theo quy định tại Điều 18 Thông tư này.2. Mục đích sử dụng: Ghi rõ phòng bệnh gì.3. Loài động vật: Ghi tên loài động vật.4. Lứa tuổi: Ghi giai đoạn, độ tuổi hoặc trọng lượng động vật được sử dụng sản phẩm thức ăn chăn nuôi có chứa thuốc thú y.5. Khối lượng: Ghi khối lượng của lô thức ăn chăn nuôi sản xuất có chứa thuốc theo đơn.6. Lời dặn: Bổ sung các dặn dò, lưu ý khác (nếu có).7. Cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi: ghi đầy đủ tên, địa chỉ, số điện thoại của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi sử dụng đơn thuốc. |